

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TNH22B2 Năm học: 22-23
Mã MH/MĐ: MH02072 Học kỳ: 02
Tên MH/MĐ: Giáo dục Chính trị
Số TC: 2

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ	
1	2258102062387	Nguyễn Huỳnh Bảo	Anh	31/07/2007				7	7.3	3.5				4.8	5.0	5.3
2	2258102062388	Lê Thị Ngọc	Biền	04/12/2007				7	7.3	8.5				6.0		6.7
3	2258102062389	Nguyễn Thị Kim	Duyên	05/09/2001				9	8.0	9.0				5.3		6.6
4	2258102062390	Trần Văn Tiến	Đạt	18/05/2007				9	9.8	8.8				5.3		6.9
5	2258102062391	Vi Huỳnh	Đức	11/12/1999				8.5	8.5	9.0				7.8		8.2
6	2258102062393	Vương Hoàng Anh	Khoa	30/11/2007				7	7.3	3.8				3.8	5.8	5.8
7	2258102062395	Lê Thị Trúc	Lam	16/10/2007				0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
8	2258102062397	Nguyễn Ngọc	Mai	10/03/2005				9	9.8	9.3				7.8		8.5
9	2258102062398	Huỳnh Kim	Ngà	14/10/2007				8	10.0	4.0				4.3	5.8	6.4
10	2258102062400	Nguyễn Thị Kim	Ngân	20/07/2007				0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2258102062401	Nguyễn Thiện	Nhân	12/09/2007				8	7.3	7.8				7.3		7.4
12	2258102062403	Nguyễn Lê Đại	Phát	13/12/2003				9	7.3	9.0				9.8		9.2
13	2258102062404	Hứa Vĩnh	Phước	19/07/2007				6	7.3	2.5				8.3		7.0
14	2258102062405	Võ Hoàng	Quyên	04/04/2006				6	7.3	2.8				6.3		5.9
15	2258102062406	Mohamach	Salam	28/03/2007				6	8.3	4.3				6.0		6.1
16	2258102062407	Ngô Chí	Tâm	24/04/2007				0	8.3	0.0				0.0	0.0	1.3
17	2258102062409	Nguyễn Trung	Thuận	10/09/2007				9	7.3	7.8				9.8		9.0
18	2258102062411	Nguyễn Huyền	Trần	23/07/2007				8	10.0	8.3				2.5	6.3	7.3
19	2258102062412	Nguyễn Hoàng Thái	Tú	08/10/2007				8	8.5	7.3				5.0		6.2
20	2258102062413	Lay La	Tul	01/03/2007				7.5	8.3	9.3				7.8		8.1
21	2258102062414	Dương Ngọc Yến	Vi	17/12/2004				8.5	8.5	9.0				9.0		8.9
22	2258102062418	Phan Nguyễn Hữu	Khánh	01/08/2004				0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
23	2258102062419	Nguyễn Thị Minh	Thư	02/09/2004				8.5	8.8	8.8				8.3		8.5

Châu Đốc, ngày 26 tháng 7 năm 2023
Giáo viên giảng dạy

TP. Đào tạo
Ths. Trần Thanh Dũng
Nguyễn Văn Sầm